

Bản án số: **109/2021/HS-ST**
Ngày 30/12/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Ông Nguyễn Trường Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Thanh P, sinh năm 1985 tại Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm x, phường y, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Ấp z, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Khme; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Thanh T, sinh năm 1944 và bà Sơn Thị P1, sinh năm 1959; có vợ là Sơn Thị Đ, sinh năm 1991, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Ngày 06/01/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích tại Bản án số 01/2017/HSST, chưa được xóa án tích, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Văn M - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Công ty Luật TNHH MTV CN, Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Bị hại: Ông Hà Tấn H, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp z, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo P và bị hại H cùng làm việc cho Công ty U&I thuộc ấp z, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Do bị cáo P cho rằng bị hại H đã báo với công ty về việc bị cáo nghỉ làm việc không xin phép nên bị cáo mới bị đuổi việc. Do đó, khoảng 15 giờ ngày 01/7/2021, P điều khiển xe mô tô biển số 51K5 - 5101 mang theo 02 con dao bằng kim loại đi từ phòng trọ ở ấp z, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương đến Công ty U&I tìm H để chém. Khi đến cổng bảo vệ số 1 của công ty, P thấy H đang ngồi lái máy cày. Ngay lúc này, P dừng xe lại mở cốp xe mô tô lấy 01 con dao bằng kim loại dài 48cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 36cm xông vào cổng công ty đuổi chém H. Thấy vậy, H nhảy xuống xe máy cày bỏ chạy được khoảng 15 mét đến lưới rào nhà kính trồng dưa thì P đuổi kịp, P cầm dao bằng tay trái chém 01 nhát trúng vào cánh tay phải của H hướng từ trên xuống, được mọi người trong công ty chạy đến can ngăn và đưa H đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Phú Giáo. Sau khi chém H, P cầm con dao và điều khiển xe mô tô bỏ đi, Trần Văn T1 là đội trưởng đội bảo vệ Công ty U&I điện thoại trình báo sự việc cho Công an xã An Thái. Công an xã An Thái tiến hành mời Lâm Thanh P về trụ sở làm việc, quá trình làm việc P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 con dao bằng kim loại dài 48cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 36 cm, có mũi nhọn; 01 con dao bằng kim loại dài 31,5 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19,5 cm, có mũi nhọn; 01 xe mô tô biển số 51K5 - 5101, số khung RRKWCH1UM1XP, số máy VTT31JLTP52FMH004160 cho cơ quan Công an.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 413/2021/GDPY của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận đối Hà Tấn H:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương 1/3 dưới mặt sau cánh tay phải 8 x 0,7cm, đứt bán phần cơ tam đầu, gãy hở vỏ xương đầu dưới xương cánh tay phải, đã phẫu thuật kết hợp xương và khâu nối cơ, sẹo lành.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (Mười hai phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương 1/3 dưới mặt sau cánh tay phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ:

01 (một) con dao bằng kim loại dài 48cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 36 cm, có mũi nhọn; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 31,5 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19,5 cm, có mũi nhọn.

01 (một) xe mô tô biển số 51K5 - 5101, số khung RRKWCH1UM1XP, số máy VTT31JLTP52FMH004160. Quá trình điều tra, không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Lâm Thanh P khai nhận nguồn gốc xe mô tô biển số 51K5 -5101 mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) vào cuối năm 2020 với số tiền 1.700.000 đồng, khi mua không làm giấy tờ mua bán, không có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã tiến hành

đăng công báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô biển số 51K5 - 5101, số khung RRKWCH1UM1XP, số máy VTT31JLTP52FMH004160 trong thời hạn 30 ngày nhưng không ai đến liên hệ giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hà Tấn H yêu cầu Lâm Thanh P bồi thường số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), P đồng ý nhưng chưa thực hiện bồi thường.

Tại Cáo trạng số 102/CT-VKSPG ngày 11/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố Lâm Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố vẫn nguyên quyết định truy tố của cáo trạng và nêu quan điểm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đồng thời, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lâm Thanh P phạm tội Cố ý gây thương tích và áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Thanh P từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000đ, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền nên đề nghị HĐXX ghi nhận. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 48cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 36cm, có mũi nhọn và 01 (một) con dao bằng kim loại dài 31,5cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19,5cm, có mũi nhọn.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 51K5 - 5101, số khung RRKWCH1UM1XP, số máy VTT31JLTP52FMH004160. Quá trình điều tra, không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Bị cáo Lâm Thanh P khai nhận nguồn gốc xe mô tô biển số 51K5 - 5101 mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) vào cuối năm 2020 với số tiền 1.700.000đ, khi mua không làm giấy tờ mua bán, không có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tiến hành đăng công báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô biển số 51K5 - 5101, số khung RRKWCH1UM1XP, số máy VTT31JLTP52FMH004160 trong thời hạn 30 ngày nhưng không ai đến liên hệ giải quyết. Xét thấy, xe mô tô biển số 51K5 - 5101 không có nguồn gốc rõ ràng, là phương tiện P dùng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Ngày 01/7/2021, bị cáo đã có hành vi dùng dao chém vào tay phải của bị hại gây thương tích. Nguyên nhân dẫn đến sự việc là do bị cáo nghĩ bị hại đã đuổi việc bị cáo nên bị cáo tức giận mới có hành vi chém bị hại. Bị hại đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000đ thì bị cáo đồng ý.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Về nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là

đúng quy định của pháp luật, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bị cáo P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo thuộc vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, bị cáo đã hiểu nhầm bị hại do việc mình nên đã có hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại. Bị cáo hiện nay có 04 người con, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, căn cứ điểm 1, khoản 2 Điều 51, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nhẹ hơn so với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị hại H trình bày: Ngày 01/7/2021, khi ông đang lái máy cày ở Công ty U&I thì bị cáo đã dùng dao chém vào cánh tay phải của bị hại dẫn đến thương tích. Ông không có lỗi việc bị cáo mà là do bị cáo nghĩ việc không xin phép (bị cáo nhiều lần nghĩ không xin phép) nên Ban quản lý của công ty họp và cho bị cáo nghỉ việc. Từ khi xảy ra sự việc đến nay, vợ bị cáo có đến thăm hỏi ông nhưng chưa bồi thường gì. Đối với thương tích ở cánh tay phải của ông hiện nay vẫn để lại di chứng mỗi khi trời lạnh thì đau nhức, đồng thời năm sau phải mổ lại. Vì vậy, về trách nhiệm dân sự thì ông vẫn yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền 100.000.000đ. Về trách nhiệm hình sự thì ông đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo đã biết lỗi của bị cáo, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Về sự vắng mặt của người làm chứng Nguyễn Văn H1, trong hồ sơ đã có lời khai, việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận hành vi của mình. Ngày 01/7/2021, do nghĩ rằng bị hại do việc mình nên bị cáo đã dùng 01 con dao dài 48cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 36cm chém vào tay phải của bị hại gây thương tích. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 413/2021/GDPY ngày 14/9/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương 1/3 dưới mặt sau cánh tay phải 8 x 0,7cm, đứt bán phần cơ tam đầu, gãy vỡ xương đầu dưới xương cánh tay phải, đã phẫu thuật kết hợp xương và khâu nối cơ, sẹo lành.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương 1/3 dưới mặt sau cánh tay phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (Mười hai phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Bị cáo dùng dao, lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn là hung khí nguy hiểm, chém vào tay phải của bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

[4] Khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xem xét về nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo đã bị kết án về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án số 01/2017/HSST ngày 06/01/2017 của Tòa án nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong án phí và trách nhiệm bồi thường, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật bị hạn chế, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện có 04 người con còn nhỏ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo và ý kiến của bị cáo đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bao gồm chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, chi phí đi lại và ngày công lao động bị mất tổng số tiền là 100.000.000đ, trong đó tiền điều trị thương tích của bị hại theo các hóa đơn nộp cho Tòa án là 18.655.000đ, ngày công lao động bị mất 01 tháng là 15.000.000đ, số tiền chi phí đi lại là 5.000.000đ và tổn thất tinh thần là 61.345.000đ. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000đ. Xét thấy, yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại là có căn cứ và phù hợp với Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, bị cáo đồng ý với yêu cầu của bị hại nên HĐXX xem xét chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại dài 48cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 36cm, loại dao có mũi nhọn; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 31,5cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19,5cm, loại dao có mũi nhọn là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 51K5 - 5101, số khung RRKWCH1UM1XP, số máy VTT31JLTP52FMH004160. Bị cáo Lâm Thanh P khai nhận nguồn gốc xe mô tô biển số 51K5 - 5101 mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) vào cuối năm 2020 với số tiền 1.700.000đ, khi mua không làm giấy tờ mua bán, không có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã tiến hành đăng công báo 03 số liên tiếp để truy tìm chủ sở hữu xe mô tô biển số 51K5 - 5101, số khung RRKWCH1UM1XP, số máy VTT31JLTP52FMH004160 trong thời hạn 30 ngày nhưng đến nay vẫn không có ai đến liên hệ giải quyết. Xét thấy, xe mô tô biển số 51K5 - 5101, số khung RRKWCH1UM1XP, số máy VTT31JLTP52FMH004160 không có nguồn gốc rõ ràng, là phương tiện Bị cáo P dùng vào việc phạm tội nên HĐXX quyết định tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Lâm Thanh P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Thanh P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Xử phạt bị cáo Lâm Thanh P 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2021.
3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lâm Thanh P phải bồi thường thiệt hại cho ông Hà Tấn H do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại dài 48cm, cán dao bằng nhựa màu trắng dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 36cm, loại dao có mũi nhọn; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 31,5cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19,5cm, loại dao có mũi nhọn.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số 51K5 - 5101, số khung RRKWCH1UM1XP, số máy VTT31JLTP52FMH004160.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương lập ngày 11/11/2021).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Thanh P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đ (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

7. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Chang